



请问，你们要吃什么？

qǐngwèn, nǐmen yào chī shénme?



Wǒ yào bāozi.

包子 / 我 / 要



1.

Wǒ yào jīdàn.

要 / 我 / 鸡蛋



2.

Wǒ yào mǐfàn.

要 / 米饭 / 我



3.

Wǒ yào yú.

我 / 鱼 / 要



4.

Wǒ yào miàntiáo

面条 / 要 / 我



5.

